TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: **517/2024/QĐST-HNGĐ**	*Quận B, ngày 07 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 410/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Lê Phương T, sinh năm 1996

Địa chỉ: F43 Cư xá VH, BVĐ, Phường H1, Quận B, TP. H.

Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1991

Địa chỉ: 135 Đường M, Khu phố B1, phường TQ, Quận B2, TP. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận B đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, các đương sự thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ vợ chồng: Bà Lê Phương T và ông Nguyễn Thành C xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lê Phương T và ông Nguyễn Thành C xác nhận không có con chung.

[3.1] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.2] Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Lê Phương T và ông Nguyễn Thành C xác nhận không có.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Thành C tự nguyện nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Phương T và ông Nguyễn Thành C thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 106/2023 do Uỷ ban nhân dân Phường 02, Quận B, Thành phố H cấp ngày 28/12/2023)*.

- Về con chung: Bà Lê Phương T và ông Nguyễn Thành C không có con chung.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Lê Phương T và ông Nguyễn Thành C xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), ông Nguyễn Thành C tự nguyện nộp toàn bộ. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông Q đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai BLTU/23P số 0006640 ngày 16/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B. Ông Q đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án TP. H;
- Chi cục THADS Quận B;
- Lưu: Hồ sơ, VPTA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Quỳnh